

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 329

Phẩm 50: PHƯƠNG TIỆN THIỆN XẢO (2)

Lại nữa Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát đối với các chỗ sâu xa như thế, nên nương vào ý nghĩa tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà thẩm xét, tư duy, suy lường, quán sát, nên nghĩ thế này: “Nay ta nên an trú như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói. Nay ta nên học như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói”.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các chỗ sâu xa như thế, thường nương vào ý nghĩa tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà thẩm xét, tư duy, suy lường, quán sát an trú như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói, học như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói thì Đại Bồ-tát ấy do thường tinh cần tu học như vậy, nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa khởi tâm nhất niệm, còn có khả năng thâm nhiếp vô số, vô lượng, vô biên công đức, vượt vô lượng kiếp sinh tử lưu chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, hướng hồ là thường tu Bát-nhã ba-la-mật-đa không gián đoạn, thường an trú trong tác ý tương ứng quả vị Giác ngộ cao tột!

Này Thiện Hiện, như người mê đắm ái dục cùng với người con gái đẹp, hai bên yêu nhau, cùng nhau hẹn ước. Người con gái kia bị trở ngại, không đến chỗ đúng hẹn. Người ấy dục tâm bừng cháy, liên tục lưu chuyển, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Ý niệm về dục của người ấy chuyển đến nơi nào?

Bạch Thế Tôn, ý niệm về dục của người ấy hướng đến người nữ, người ấy nghĩ thế này: “Khi nào nàng sẽ đến đây để cùng nhau vui chơi.”

Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, nếu cả ngày đêm thì người ấy có bao nhiêu ý niệm về dục phát sinh?

Bạch Thế Tôn, kể cả ngày đêm thì ý niệm về dục của người ấy phát sinh rất nhiều.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa khởi một niệm tu học như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã dạy, thì số kiếp vượt thoát khỏi sinh tử lưu chuyển so với số lượng các ý niệm về dục của người đam mê ái dục đã khởi trải qua một ngày một đêm là bằng nhau.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nương vào nghĩa lý mà Bát-nhã ba-la-mật-đa đã dạy, tư duy, tu học, theo đó có khả năng giải thoát những lầm lỗi gây chướng ngại cho quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy, Đại Bồ-tát ấy nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tinh cần tu học để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã dạy, trải qua một ngày một đêm thì số lượng công đức đạt được này giả sử đều là vật hữu hình thì cả hằng hà sa thế giới ba lần ngàn của chư Phật cũng chẳng thể dung nạp hết. Giả sử các công đức khác đây khắp cả hằng hà sa thế giới ba lần ngàn của chư Phật thì so với công đức này, chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, chẳng bằng một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn

ức, chẳng bằng một phần trăm ngàn ức, chẳng bằng một phần trăm triệu, chẳng bằng một phần ngàn triệu, chẳng bằng một phần trăm ngàn triệu; số phần, toán phần, kế phần, dụ phần rộng nói như thế cho đến chẳng bằng một phần của cực số.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp bố thí cúng dường ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua một ngày một đêm, theo như lời dạy ấy mà tu học, thì công đức đạt được còn nhiều hơn công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là cỗ xe của các Đại Bồ-tát ấy; các Đại Bồ-tát cỡi lên cỗ xe này thì mau đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp cung kính cúng dường các bậc Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua một ngày một đêm, theo như lời dạy ấy mà tu học, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chư Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, vượt qua các bậc Thanh văn và Độc giác, chóng nhập nẻo Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; lại có khả năng tu hành các hạnh Bồ-tát, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp tinh cần tu học các pháp Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua một ngày một đêm, tinh cần tu học các pháp Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ của các Đại Bồ-tát ấy. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng sinh ra chúng Đại Bồ-tát. Tất cả chúng Đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thì mau chóng làm viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua

hằng hà sa số đại kiếp dùng pháp bố thí cho tất cả hữu tình, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, dùng pháp bố thí cho tất cả hữu tình, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là xa lìa trí Nhất thiết trí, nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là chẳng xa lìa trí Nhất thiết trí. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì việc này có thật. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trú nơi pháp không bên trong, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, an trú nơi pháp không bên trong, an trú

nơi pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trú nơi chân như, an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, an trú nơi chân như, an trú nơi pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hàng hà sa số đại kiếp, tu hành bốn Tịch lặng, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành bốn Tịch lặng, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hàng hà sa số đại kiếp, tu tám Giải thoát, tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu tám Giải thoát, tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua

hằng hà sa số đại kiếp, tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép

thần thông, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả, thì nay Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì không hề có việc đó. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thoái chuyển, thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành các môn Tài thí, Pháp thí, ở chỗ thanh vắng gắn chặt tư duy với việc đang tu hành, khắp vì tất cả hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, tu hành các môn Tài thí, Pháp thí, ở chỗ thanh vắng gắn chặt tư duy với việc đang tu hành, khắp vì tất cả hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tột, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà phát khởi sự hồi hướng, nên biết đó là sự hồi hướng tối thắng. Còn xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà phát khởi hồi hướng, nên biết không được gọi là sự hồi hướng tối thắng. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để tu hành, để vì khắp tất cả hữu tình mà hồi hướng quả vị Giác ngộ cao

tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hàng hà sa số đại kiếp, duyên khắp căn lành nơi công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử ở quá khứ, vị lai, hiện tại, hòa hợp, tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao, Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước ấy là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mà an trú, trải qua một ngày một đêm, duyên khắp căn lành nơi công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử ở quá khứ, vị lai, hiện tại, hòa hợp, tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả căn lành nơi công đức mà tùy hỷ hồi hướng đều lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm đầu. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tốt thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các căn lành hòa hợp, tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như lời Phật dạy, phân biệt về việc làm đều chẳng phải thật có, thế thì vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát ấy đạt được phước vô số, vô lượng, vô biên.

Bạch Thế Tôn, phân biệt về việc làm chẳng có thể phát khởi chánh kiến chân thật, chẳng có thể hướng vào nẻo Chánh tánh ly sinh, chẳng có thể đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, hoặc quả vị Độc giác; cũng chẳng có thể đắc quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Phân biệt về việc làm chẳng có thể phát khởi chánh kiến chân thật, chẳng có thể hướng vào nẻo Chánh tánh ly sinh, chẳng có thể đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, hoặc quả vị Độc giác; cũng chẳng có thể đắc quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu thì biết rõ tất cả các loại phân biệt về việc làm là không, không có sở hữu, là hư vọng chẳng thật. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát khéo học pháp không bên trong, khéo học các pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy an trú nơi pháp không rồi, quán sát đúng như thật sự phân biệt về việc làm là không, không có sở hữu, là hư vọng chẳng thật, như thế tức là chẳng xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đúng như thật chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, như thế nên mới đạt được phước vô số, vô lượng, vô biên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vô số, vô lượng, vô biên có gì sai biệt?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nói vô số là số chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể đếm trong thế giới hữu vi, chẳng thể đếm trong thế giới vô vi. Nói vô lượng là lượng chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể lường ở trong pháp quá khứ, chẳng thể lường ở trong pháp vị lai, chẳng thể lường ở trong pháp hiện tại. Nói vô biên là biên giới chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể đo lường được giới hạn kia vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì có nhân duyên nào mà sắc cũng là vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng là vô số, vô lượng, vô biên?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì có nhân duyên nên sắc cũng là vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng là vô số, vô lượng, vô biên.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc cũng là vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng là vô số, vô lượng, vô biên?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì sắc là không nên là vô số, vô lượng, vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức là không nên cũng là vô số, vô lượng, vô biên.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có phải chỉ có sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức là không hay tất cả pháp cùng không?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, trước đây Ta đã chẳng nói tất cả pháp đều là không ư?

Thiện Hiện đáp:

–Phật tuy đã nói tất cả pháp đều là không nhưng các hữu tình chẳng biết, chẳng thấy, chẳng hiểu cho nên con nay phải hỏi lại như thế.

Bạch Thế Tôn, Như Lai thường nói sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức cũng là không. Như Lai thường nói nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng là không. Như Lai thường nói sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng là không. Như Lai thường nói nhãn giới là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng là không. Như Lai thường nói sắc giới là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng là không. Như Lai thường nói nhãn thức giới là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng là không. Như Lai thường nói nhãn xúc là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng là không. Như Lai thường nói các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra là không; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng là không. Như Lai thường nói địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng là không. Như Lai thường nói tánh của nhân duyên là không; tánh của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng là không. Như Lai thường nói vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng là không. Như Lai thường nói ngã là không; hữu tình, dòng sinh mạng, khả năng sinh khởi, sự nuôi dưỡng, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng tạo tác, khả năng thọ nhận, sự hiểu biết, sự nhận thức cũng là không. Như Lai thường nói Bồ thí ba-la-mật-đa là không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng là không. Như Lai thường nói pháp không bên trong là không; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài,

pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng là không. Như Lai thường nói chân như là không; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng là không. Như Lai thường nói bốn Niệm trụ là không; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng là không. Như Lai thường nói Thánh đế khổ là không; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng là không. Như Lai thường nói bốn Tịch lự là không; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng là không. Như Lai thường nói pháp môn giải thoát Không là không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng là không. Như Lai thường nói bậc Cực hỷ là không; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng là không. Như Lai thường nói năm loại mắt là không; sáu phép thần thông cũng là không. Như Lai thường nói pháp môn Tam-ma-địa là không; pháp môn Đà-la-ni cũng là không. Như Lai thường nói mười lực của Phật là không; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng là không. Như Lai thường nói tập khí phiền não tương tục là không; pháp không quên mất cũng là không. Như Lai thường nói tánh luôn luôn xả là không. Như Lai thường nói trí Nhất thiết là không; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng là không. Như Lai thường nói quả Dự lưu là không; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng là không. Như Lai thường nói quả vị Độc giác là không; Như Lai thường nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không. Như Lai thường nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Như Lai thường nói hàng phàm phu là không; bậc Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng là không. Như Lai thường nói pháp hữu sắc, pháp vô sắc là không; pháp hữu kiến, pháp vô kiến, pháp hữu đối, pháp vô đối, pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp hữu vi, pháp vô vi cũng là không. Như Lai thường nói pháp quá khứ, vị lai, hiện tại là không; pháp thiện, bất thiện, vô ký, pháp gắn liền với Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; pháp học, vô học, phi vô học; pháp kiến sở đoạn, tu sở đoạn, phi sở đoạn cũng là không.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Ta đã thường nói các pháp này đều là không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tất cả pháp là không tức là vô tận, cũng là vô số, vô lượng, vô biên.

Bạch Thế Tôn, trong cái không của các pháp, cái tận chẳng thể nắm bắt được, số chẳng thể nắm bắt được, lượng chẳng thể nắm bắt được, biên chẳng thể nắm bắt được. Do nhân duyên này, mà vô tận, vô số, vô lượng, vô biên văn nghĩa không phân biệt.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Vô tận, vô số, vô lượng, vô biên văn nghĩa không phân biệt, đều cùng làm sáng tỏ cái không của các pháp.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp không đều chẳng thể nêu bày, diễn đạt. Như Lai

phương tiện nói là vô tận, hoặc nói vô số, vô lượng, vô biên, hoặc nói là không, không tướng, không tác, hoặc nói không sinh, không diệt, hoặc nói ly nhiễm, tịch diệt, Niết-bàn, hoặc nói chân như, pháp giới, pháp tánh, thật tế; các nghĩa như thế đều là do Như Lai phương tiện mà diễn nói.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai dùng phương tiện rất là khéo léo, thật tướng của các pháp chẳng thể diễn nói, nhưng Như Lai đã vì các hữu tình mà phương tiện chỉ rõ.

Bạch Thế Tôn, theo con hiểu nghĩa Phật đã giảng nói là tánh của tất cả pháp đều chẳng thể diễn đạt.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Tánh của tất cả pháp đều chẳng thể diễn đạt. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp đều rất ráo không, nên không có thể diễn nói cái không ráo ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nghĩa chẳng thể diễn đạt có tăng giảm chăng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nghĩa chẳng thể diễn đạt là không tăng không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì Bồ thí ba-la-mật-đa cũng phải không tăng không giảm; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì bốn Niệm trụ cũng phải không tăng không giảm; bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì bốn Tĩnh lự cũng phải không tăng không giảm; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì tám Giải thoát cũng phải không tăng không giảm; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì pháp môn giải thoát Không cũng phải không tăng không giảm; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì bậc Cực hỷ cũng phải không tăng không giảm; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì năm loại mắt cũng phải không tăng không giảm; sáu phép thần thông cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì pháp môn Tam-ma-địa cũng phải không tăng không giảm; pháp môn Đà-la-ni cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì mười lực của Phật cũng phải không tăng không giảm; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông

suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì pháp không quên mất cũng phải không tăng không giảm; tánh luôn luôn xả cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể diễn đạt không tăng không giảm thì trí Nhất thiết cũng phải không tăng không giảm; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng phải không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu Bồ thí ba-la-mật-đa không tăng không giảm, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Niệm trụ không tăng không giảm, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Tĩnh lự không tăng không giảm, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành bốn Tĩnh lự, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu tám Giải thoát không tăng không giảm, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành tám Giải thoát, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp môn giải thoát Không không tăng không giảm, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu bậc Cực hỷ không tăng không giảm, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu năm loại mắt không tăng không giảm, sáu phép thần thông cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp môn Tam-ma-địa Không tăng không giảm, pháp môn Đà-la-ni cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành pháp môn Tam-ma-địa, tu hành pháp môn Đà-la-ni chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu mười lực của Phật không tăng không giảm, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp không quên mất không tăng không giảm, tánh luôn luôn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xả cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu trí Nhất thiết không tăng không giảm, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tăng không giảm thì làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

